

Số: 4021 /NHCS-TDNN

Hà Nội, ngày 27 tháng 12 năm 2013

## **HƯỚNG DẪN**

### **Nghiệp vụ cho vay để ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc**

Căn cứ Quyết định số 1465/QĐ-TTg ngày 21/8/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện thí điểm ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 31/2013/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 12/11/2013 của Liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 1465/QĐ-TTg ngày 21/8/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện thí điểm ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc,

Tổng Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) hướng dẫn nghiệp vụ cho vay ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc (Sau đây viết tắt là Chương trình EPS) như sau:

#### **1. Đối tượng, điều kiện được vay để ký quỹ**

Đối tượng được vay để ký quỹ là người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS và thuộc đối tượng được vay vốn để chi phí cho việc đi lao động có thời hạn ở nước ngoài theo quy định hiện hành của Chính phủ và được Tổng Giám đốc NHCSXH hướng dẫn tại các văn bản:

- Văn bản số 1034/NHCS-TD ngày 21/4/2008 hướng dẫn nghiệp vụ cho vay các đối tượng chính sách đi lao động có thời hạn ở nước ngoài,

- Văn bản 2667/NHCS-TDNN ngày 21/9/2009 hướng dẫn thực hiện cho vay người lao động thuộc huyện nghèo đi xuất khẩu lao động theo Quyết định số 71/2009/QĐ-TTg ngày 29/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ,

- Văn bản số 297/NHCS-TDNN ngày 04/02/2013 hướng dẫn thực hiện cho vay người lao động bị thu hồi đất nông nghiệp theo Quyết định số 52/2012/QĐ-TTg ngày 16/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ

#### **2. Nơi cho vay để ký quỹ và chi phí thủ tục cho vay**

a) Hội sở NHCSXH cấp tỉnh hoặc Phòng giao dịch NHCSXH cấp huyện thực hiện việc cho vay để ký quỹ đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS cho người lao động cư trú hợp pháp trên địa bàn huyện, quận, thị xã được giao nhiệm vụ quản lý. Việc cho vay để ký quỹ được thực hiện tại Trụ sở NHCSXH cấp tỉnh, cấp huyện.

b) Người lao động không phải trả chi phí in ấn các ấn chỉ trong thủ tục cho vay ký quỹ tại NHCSXH.

### **3. Mục đích sử dụng vốn vay**

Toàn bộ khoản vay được sử dụng để ký quỹ tại NHCSXH nơi cho vay.

### **4. Mức cho vay tối đa**

Mức cho vay tối đa là 100 triệu đồng/01 lao động. Người vay không phải thế chấp tài sản.

### **5. Thời hạn cho vay tối đa**

Thời hạn cho vay tối đa là 5 năm 4 tháng.

### **6. Lãi suất cho vay**

Lãi suất cho vay áp dụng theo mức lãi suất của NHCSXH đối với người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài phù hợp với từng đối tượng.

### **7. Phương thức cho vay**

NHCSXH thực hiện phương thức cho vay trực tiếp người vay. Người vay trực tiếp ký nhận tiền vay và trả nợ NHCSXH.

### **8. Hồ sơ vay vốn**

a) Giấy đề nghị vay vốn (theo mẫu số 01/TD-KQ đính kèm).

b) Hợp đồng đưa lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS được ký kết giữa người lao động và Trung tâm Lao động ngoài nước thuộc Bộ LĐ-TB&XH (bản chính).

c) Đối với trường hợp người vay thuộc đối tượng người lao động bị thu hồi đất nông nghiệp theo Quyết định số 52/2012/QĐ-TTg ngày 16/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ có Quyết định thu hồi đất có thời hạn trong vòng 3 năm kể từ ngày Quyết định thu hồi đất có hiệu lực (bản sao có chứng thực của UBND cấp xã).

d) Hợp đồng tín dụng (theo mẫu số 02/HĐTD-KQ đính kèm).

### **9. Quy trình cho vay**

**Bước 1:** Người vay lập bộ hồ sơ đề nghị vay vốn gồm: Giấy đề nghị vay vốn (mẫu số 01/TD-KQ), kèm Hợp đồng đưa lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS được ký kết giữa người lao động với Trung tâm Lao động ngoài nước thuộc Bộ LĐ - TB&XH, đối với trường hợp người vay thuộc đối tượng người lao động bị thu hồi đất nông nghiệp theo Quyết định số 52/2012/QĐ-TTg ngày 16/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ có Quyết định thu hồi đất có thời hạn trong vòng 3 năm kể từ ngày Quyết định thu hồi đất có hiệu lực (bản sao có chứng thực của UBND cấp xã), trình Ủy ban nhân dân (UBND) cấp xã xác nhận về đối tượng trên Giấy đề nghị vay vốn.

Việc xác nhận của UBND cấp xã được thực hiện theo nội dung hướng dẫn tại văn bản số 2076/NHCS-TDNN ngày 15/8/2011 của Tổng Giám đốc NHCSXH.

Riêng đối với trường hợp hộ gia đình bị thu hồi đất nông nghiệp theo Quyết định số 52/2012/QĐ-TTg ngày 16/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ thì UBND cấp xã xác nhận là “thành viên của hộ gia đình bị thu hồi đất nông nghiệp”.

**Bước 2:** Sau khi có xác nhận của UBND cấp xã, người vay trực tiếp nộp hồ sơ đề nghị vay vốn cho NHCSXH nơi cho vay.

**Bước 3:** Cán bộ tín dụng tiếp nhận hồ sơ đề nghị vay vốn và yêu cầu người vay xuất trình Giấy chứng minh nhân dân để kiểm tra, đảm bảo tính hợp pháp, hợp lệ của bộ hồ sơ đề nghị vay vốn, trình Trưởng phòng tín dụng (Tổ trưởng tổ tín dụng) và Giám đốc phê duyệt cho vay. Căn cứ phê duyệt của Giám đốc, người vay và NHCSXH thoả thuận các nội dung vay vốn để lập Hợp đồng tín dụng theo mẫu số 02/HĐTD-KQ đính kèm. Hợp đồng tín dụng phải có đầy đủ chữ ký của người vay và Giám đốc NHCSXH nơi cho vay, đóng dấu giáp lai và được lập 02 bản, 01 bản người vay giữ và 01 bản NHCSXH giữ.

**Bước 4:** Cán bộ tín dụng chuyển hồ sơ đề nghị vay vốn và Hợp đồng tín dụng sang cán bộ kế toán quản lý tài khoản ký quỹ để thực hiện quy trình, thủ tục ký quỹ và quản lý tài khoản ký quỹ theo đúng quy định của Tổng Giám đốc NHCSXH tại văn bản số 3672/NHCS-TDNN ngày 20/11/2012 về việc hướng dẫn nghiệp vụ ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo chương trình EPS.

NHCSXH nơi cho vay thực hiện việc giải ngân cho người vay một lần bằng chuyển khoản. Tiền vay được chuyển vào tài khoản tiền gửi ký quỹ. Khi giải ngân, cán bộ NHCSXH ghi đầy đủ nội dung và yêu cầu người vay ký nhận tiền vay trên 02 bản phụ lục Hợp đồng tín dụng theo đúng quy định.

## **10. Thu nợ, thu lãi**

a) Thu nợ: NHCSXH nơi cho vay thu nợ bằng chuyển khoản từ tài khoản tiền gửi ký quỹ của người vay khi có thông báo bằng văn bản của Hội sở chính NHCSXH (Sau khi Hội sở chính nhận được thông báo bằng văn bản của Trung tâm Lao động ngoài nước hoặc Cục Quản lý lao động ngoài nước thuộc Bộ LĐ – TB&XH) hoặc khi đến hạn trả nợ cuối cùng ghi trên Hợp đồng tín dụng. Khi thu nợ, cán bộ NHCSXH ghi đầy đủ nội dung và ký xác nhận trên phụ lục Hợp đồng tín dụng theo đúng quy định.

Trường hợp người vay dùng nguồn khác để trả nợ trước hạn, NHCSXH tiến hành thu nợ cho người vay.

b) Thu lãi: Định kỳ hàng tháng NHCSXH thực hiện trả lãi tiền gửi ký quỹ và tự động trích lãi từ tài khoản tiền gửi ký quỹ để thu lãi tiền vay theo lãi suất cho vay.

## 11. Hạch toán kế toán

Việc cho vay để ký quỹ được hạch toán chung vào chương trình cho vay các đối tượng chính sách đi lao động có thời hạn ở nước ngoài theo quy định hiện hành.

## 12. Chế độ báo cáo thống kê

Chế độ báo cáo thống kê về kết quả cho vay ký quỹ theo Quyết định số 1465/QĐ-TTg được thực hiện theo quy định hiện hành của NHCSXH, trong đó bổ sung trường phản ánh về kết quả cho vay ký quỹ theo mẫu đính kèm.

## 13. Tổ chức thực hiện

a) NHCSXH các cấp có trách nhiệm báo cáo UBND và Ban đại diện Hội đồng quản trị cùng cấp để triển khai thực hiện Quyết định số 1465/QĐ-TTg ngày 21/8/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Tổ chức triển khai phổ biến nội dung Quyết định số 1465/QĐ-TTg ngày 21/8/2013 của Thủ tướng Chính phủ và tập huấn nghiệp vụ theo nội dung văn bản này tới cán bộ NHCSXH để triển khai cho vay, đảm bảo người vay thuộc đối tượng được thụ hưởng chính sách theo quy định.

c) Tổ chức tuyên truyền và công khai chủ trương, chính sách, danh sách người được vay vốn, công khai dư nợ về tín dụng.

Văn bản này có hiệu lực kể từ ngày 28/12/2013. Quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, báo cáo Tổng Giám đốc NHCSXH (thông qua Ban Tín dụng người nghèo) để xem xét, giải quyết. *Embr*

### Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Lao động - TB&XH; } (để b/c)
- Bộ Tài chính;
- Chủ tịch HĐQT, các UV HĐQT NHCSXH;
- Thành viên Ban CGTV HĐQT;
- Tổng Giám đốc, Trưởng Ban kiểm soát;
- Các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng;
- Các Ban CMNV tại Hội sở chính;
- TT Đào tạo, TT CNTT, Sở Giao dịch;
- Chi nhánh NHCSXH tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, TDNN.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Văn Lý**

BÁO CÁO KẾT QUẢ CHO VAY ĐỐI TƯỢNG CHÍNH SÁCH  
ĐI LAO ĐỘNG CÓ THỜI HẠN Ở NƯỚC NGOÀI

Tháng năm

Đơn vị tính: triệu đồng, hộ, lao động

S T T	CHI NHÁNH	DOANH SỐ CHO VAY		DOANH SỐ THU NỢ		XOÁ NỢ		TỔNG DƯ NỢ	Tổng dư nợ phân theo tính chất nợ			Tổng dư nợ phân theo thời hạn		Số khách hàng còn dư nợ	Lũy kế số lượt hộ vay vốn từ đầu	Lũy kế số lao động vay từ đầu	
		Tháng này	Lũy kế từ đầu năm	Tháng này	Lũy kế từ đầu năm	Tháng này	Tháng này		Nợ quá hạn	Nợ trong hạn	Nợ khoanh	Ngắn hạn	Trung hạn				Dài hạn
2		3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
1	Hộ nghèo																
	Trong đó: Ký quỹ																
2	Người có công với CM																
	Trong đó: Ký quỹ																
3	Người lao động bị thu hồi đất																
	Trong đó: Ký quỹ																
	<b>Tổng cộng</b>																
	Trong đó: Ký quỹ																

*Đinh*

Lập biểu  
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Kiểm soát  
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Giám đốc  
(Ký tên, đóng dấu)

BÁO CÁO KẾT QUẢ CHO VAY XUẤT KHẨU LAO ĐỘNG TẠI HUYỆN NGHÈO

Tháng năm

Đơn vị tính: triệu đồng, hộ, lao động

S T T	CHI NHÁNH	DOANH SỐ CHO VAY		DOANH SỐ THU NỢ		XOÁ NỢ		TỔNG DƯ NỢ	Tổng dư nợ phân theo tính chất nợ			Tổng dư nợ phân theo thời hạn		Số khách hàng còn dư nợ	Lũy kế số lượt hộ vay vốn từ đầu	Lũy kế số lao động vay từ đầu	
		Tháng này	Lũy kế từ đầu năm	Tháng này	Lũy kế từ đầu năm	Tháng này	Lũy kế từ đầu năm		Nợ trong hạn	Nợ quá hạn	Nợ khoanh	Ngắn hạn	Trung hạn				Dài hạn
2		3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
1	Hộ nghèo																
	Trong đó: Kỳ quỹ																
2	Hộ DTTS																
	Trong đó: Kỳ quỹ																
3	Hộ gia đình khác																
	Trong đó: Kỳ quỹ																
4	Người lao động bị thu hồi đất																
	Trong đó: Kỳ quỹ																
	Tổng cộng																
	Trong đó: Kỳ quỹ																

Đính

Lập biểu

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Kiểm soát

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Giám đốc

(Ký tên, đóng dấu)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

*Mẫu số: 02/HĐTD-KQ*

**HỢP ĐỒNG TÍN DỤNG**  
Số: ...../HĐTD-KQ

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/6/2010 của Quốc hội khóa XII;

Căn cứ Bộ Luật dân sự số 33/2005/QH11 ngày 14/6/2005 của Quốc hội khóa XI;

Căn cứ Quyết định số 1465/QĐ-TTg ngày 21/8/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện thí điểm ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho người lao động nước ngoài của Hàn Quốc (sau đây gọi tắt là Chương trình EPS);

Căn cứ Thông tư liên tịch số 31/2013/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 12/11/2013 của Liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 1465/QĐ-TTg ngày 21/8/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện thí điểm ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS;

Căn cứ văn bản số ...../NHCS-TDNN ngày ....../...../2013 của Tổng Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội Hướng dẫn nghiệp vụ cho vay để ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho người lao động nước ngoài của Hàn Quốc,

Hôm nay, ngày ...../...../....., tại Ngân hàng Chính sách xã hội.....

....., chúng tôi gồm:

- **BÊN CHO VAY** (sau đây gọi là Bên A):

Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH): .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: ..... Fax:.....

Người đại diện: ..... Chức vụ: .....

Văn bản ủy quyền (nếu có), số..... ngày.../.../.....do ông (bà):.....

.....chức vụ:..... ủy quyền.

- **BÊN VAY** (sau đây gọi là Bên B):

Họ và tên người vay: ..... Sinh ngày .../.../.....

CMND số: ..... Ngày cấp...../...../..... Nơi cấp.....

Cư trú tại: Thôn..... xã.....

huyện..... tỉnh.....

Hộ khẩu thường trú: Thôn..... xã.....

huyện..... tỉnh.....

**Hai bên thỏa thuận và thống nhất về việc vay vốn Bên A để ký quỹ với các điều, khoản sau:**

**Điều 1. Nội dung cho vay**

1. Tổng số tiền cho vay (bằng số): ..... đồng

*Bằng chữ:* .....

2. Thời hạn cho vay: ..... tháng; hạn trả nợ cuối cùng ngày ..../..../.....

3. Lãi suất tiền vay: Lãi suất cho vay: ..... %/ tháng.

**Điều 2. Phát tiền vay**

Bên A phát tiền vay bằng chuyển khoản vào tài khoản tiền gửi ký quỹ của Bên B theo số TK.....được Bên B mở tại bên A.

**Điều 3. Mục đích sử dụng tiền vay**

Tiền vay được sử dụng để ký quỹ tại NHCSXH phục vụ cho việc đi làm việc tại Hàn Quốc theo chương trình EPS.

**Điều 4. Thu nợ gốc, thu lãi**

1. Bên A được quyền tự động trích tài khoản ký quỹ của Bên B để thu nợ gốc khi nhận được thông báo của Hội sở chính NHCSXH hoặc của Trung tâm lao động ngoài nước, Cục quản lý lao động ngoài nước thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc tự động trích tiền từ tài khoản ký quỹ của Bên B để thu nợ gốc vào ngày trả nợ cuối cùng ghi trong Hợp đồng này.

Trường hợp Bên B dùng nguồn khác để trả nợ trước hạn, Bên A tiến hành thu nợ cho Bên B.

2. Định kỳ hàng tháng Bên A thực hiện trả lãi tiền gửi ký quỹ cho bên B và tự động trích lãi từ tài khoản tiền gửi ký quỹ của bên B để thu lãi tiền vay theo lãi suất cho vay.

**Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Bên A.**

**1. Quyền của Bên A**

a) Tự động trích tài khoản ký quỹ của Bên B để thu nợ gốc khi nhận được thông báo của Hội sở chính NHCSXH hoặc của Trung tâm lao động ngoài nước, Cục quản lý lao động ngoài nước thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc tự động trích tiền từ tài khoản ký quỹ của Bên B để thu nợ gốc vào ngày trả nợ cuối cùng ghi trong Hợp đồng vay vốn.

b) Trích lãi từ tài khoản tiền gửi ký quỹ của Bên B để thu lãi theo quy định.

c) Yêu cầu Bên B thực hiện đúng các thỏa thuận ghi trong Hợp đồng này.

**2. Nghĩa vụ của Bên A**

a) Thực hiện đúng những nội dung đã thỏa thuận trong Hợp đồng này.

b) Chuyển khoản toàn bộ số tiền vay theo Hợp đồng này vào tài khoản tiền gửi ký quỹ của Bên B,

c) Chịu mọi chi phí in ấn chỉ trong bộ hồ sơ vay vốn và cung cấp đầy đủ giấy tờ trong bộ hồ sơ vay vốn cho Bên B.

**Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Bên B**



## **1. Quyền của Bên B**

- a) Trả nợ trước hạn.
- b) Từ chối mọi yêu cầu của Bên A trái với thỏa thuận trong Hợp đồng này.

## **2. Nghĩa vụ của Bên B**

- a) Thực hiện đúng những nội dung đã thỏa thuận trong Hợp đồng này.
- b) Sử dụng tiền vay đúng mục đích được duyệt. Hoàn trả đầy đủ nợ vay (cả tiền gốc và lãi) theo đúng thời hạn ghi trong Hợp đồng này.

## **Điều 6. Một số thỏa thuận khác**

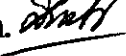
.....  
.....  
.....

**Điều 7.** Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký cho tới khi Bên B hoàn thành nghĩa vụ trả nợ cả tiền gốc và lãi.

## **Điều 8. Cam kết chung**

1. Hai bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh tất cả các điều khoản của Hợp đồng này. Mọi sửa đổi, bổ sung nội dung của các điều khoản phải được hai bên thỏa thuận bằng văn bản.

2. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, nếu có tranh chấp xảy ra thì hai bên thống nhất giải quyết trên tinh thần hợp tác. Trong trường hợp không hòa giải được thì yêu cầu cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc khởi kiện trước pháp luật.

Hợp đồng này được lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản. 

**ĐẠI DIỆN BÊN B**  
(Ký, ghi rõ họ và tên)

**ĐẠI DIỆN BÊN A**  
(Ký tên, đóng dấu)





**GIẤY ĐỀ NGHỊ VAY VỐN**

(Dùng cho người vay để ký quỹ)

Kính gửi: Ngân hàng Chính sách xã hội .....

Họ tên người vay:..... Dân tộc:.....

Giới tính:.....Sinh ngày...../...../..... Tình trạng hôn nhân.....

Số CMND:....., ngày cấp:...../...../....., nơi cấp:.....

Cư trú tại: thôn..... ; xã..... ;

huyện..... ; tỉnh.....

Đề nghị Ngân hàng Chính sách xã hội cho tôi vay để ký quỹ đi làm việc tại  
Hàn Quốc theo Hợp đồng số.....ngày...../...../.....với số tiền:  
.....đồng.

Thời hạn xin vay:.....tháng. Hạn trả nợ cuối cùng: Ngày...../...../.....

Tôi xin cam kết

1. Sử dụng vốn vay đúng mục đích, trả nợ gốc và lãi đầy đủ, đúng hạn.
2. Trong thời gian làm việc tại Hàn Quốc sẽ trích một phần thu nhập hàng tháng để trả nợ tiền vay.

Nếu không thực hiện đúng các cam kết trên đây tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ**

Người vay vốn có tên trên đang cư trú hợp pháp  
tại xã là.....

Ngày... tháng ...năm ...

**Người vay**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**UBND Xã**

(Ký tên, đóng dấu)

**PHÊ DUYỆT CỦA NHCSXH**

Số tiền cho vay: .....đồng.

Thời hạn xin vay:.....tháng.

Lãi suất: .....%/tháng. Lãi suất nợ quá hạn:.....% lãi suất khi cho vay.

Hạn trả nợ cuối cùng: Ngày...../...../.....

Lãi tiền vay được trả theo định kỳ NHCSXH nhập lãi tiền gửi ký quỹ. 

**Cán bộ tín dụng**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**Trưởng phòng**

**(Tổ trưởng) TD**

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày... tháng ...năm ...

**Giám đốc**

(Ký tên, đóng dấu)